**Tiết 2**

**Toán**

**BÀI 41: TÌM TỈ SỐ PHẦN TRĂM CỦA HAI SỐ (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố và hoàn thiện kỹ năng: tìm tỉ số phần trăm của hai số. Vận dụng gỉài quyết vấn đề có nội dung liên quan đến tìm tỉ số phần trăm của hai số.

- Học sinh phát triển năng lực giải quyết vấn đề, tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, và mô hình hóa toán học thông qua việc vận dụng phép tính để giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ toán học để diễn tả và trao đổi, và áp dụng kỹ năng tính toán trong các tình huống thực tế như tính tiền khi mua sắm.

**2. Năng lực chung:**

- Học sinh phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc tự đánh giá và điều chỉnh cách học, sử dụng ngôn ngữ toán học để trao đổi, làm việc nhóm, vận dụng phép tính vào thực tế và tìm ra nhiều cách giải quyết bài toán khác nhau.

**3. Phẩm chất:**

-Học sinh phát triển phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, và trách nhiệm thông qua việc hỗ trợ bạn bè, kiên trì ôn luyện, trung thực trong học tập và đánh giá, cũng như hoàn thành nhiệm vụ học tập một cách nghiêm túc và đúng thời gian.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV**

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2. HS**

- Bảng con.

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Hoạt động khởi động** | |
| - Gv tổ chức trò chơi **Đố bạn** để khởi động tiết học.  - GV hướng dẫn HS chơi trong nhóm.  - GV tổ chức cho HS chơi trước lớp | - HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo nhóm 4, một bạn trong nhóm viết ra hai chữ số rồi đố bạn tìm được tỉ số phần trăm của hai số và nêu kết quả.  - HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo nhóm 4.  - 4HS lên trước lớp, ghi ví dụ về tìm tỉ số phần trăm của hai số và đố cả lớp thực hiện |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới** | |
| Bài toán: Một đoàn khách du lịch đi tham quan khu phố cổ Hà Nội có tất cả 48 người, trong đó có 12 nữ. Tìm tỉ số phần trăm của số nữ so với tổng số người của cả đoàn?  - Để tìm được tỉ số phần trăm của số nữ so với tổng số người của cả đoàn ta sẽ làm thế nào?  - Yêu cầu HS thực hiện bài toán vào vở nháp.  - GV nhận xét, kết luận. | - HS phân tích đề bài  + Cho biết: “Có tất cả 48 người, trong đó có 12 nữ”.  + Hỏi: “Tìm tỉ số phần trăm của số nữ so với cả đoàn”.  - Tìm tỉ số phần trăm của 12 và 48.  -1HS lên bảng trình bày và chia sẻ cách làm.  - HS rút ra cách thực hiện bài toán giải toán về tìm tỉ số phần trăm. |
| **B. Hoạt động luyện tập, thực hành** | |
| Bài 3. HS đọc, phân tích bài toán  - Muốn tìm tỉ số phần trăm của số người chở thêm so với thiết kế ta làm thế nào?  - Nhắc lại cách tìm tỉ số phần trăm của hai số.  - Yêu cầu 1 HS đọc bài giải và chia sẻ trước lớp.  *Lưu ý:* Khi trình bày bài giải, HS có thể trình bày gộp như sau:  9 : 45 = 0,2 = 20%  - Gv nhận xét, yêu cầu HS nhắc lại quy trình giải bài toán (nói một cách khái quát).  Bài 4:  a. Nhận xét cách tính tỉ số phần trăm của hai cách  - GV chốt lại KT: Để tìm tỉ số phần trăm của hai số có hai cách làm, nhưng bản chất là xử lí thương a : b.  *Lưu ý:* Khi thương là một phân số có thể dễ dàng chuyển về phân số thập phân, rồi chuyển về tỉ số phần trăm.  b. Thực hành  - Gv chấm vở 1 số bài, nhận xét.  - GV tổng kết: Muốn tìm tỉ số phần trăm của hai số ta có thể làm theo những cách nào? | + Bài toán cho biết: Thiết kế chở được 45 người, có thể chở thêm 9 người.  + Bài toán hỏi: Tìm tỉ số phần trăm của số người chở thêm so với thiết kế.  - HS suy nghĩ tìm cách giải quyết vấn đề: Tìm tỉ số phần trăm của 9 và 45.  - HS nhắc lại.  - HS giải bài toán vào vở ghi, đổi vở chia sẻ  - HS nhắc lại, lớp ghi nhớ.  - *Cách 1:* Thực hiện các thao tác sau:  + Tìm thương của a và b (ở dạng số thập phân).  + Nhân thương đó với 100 và viết thêm kí hiệu % vào bên phải tích tìm được. (Nói khác đi là nhân thương với 100%).  *- Cách 2:* Thực hiện thao tác:  + Tìm thương của a và b (viết dưới dạng phân số).  + Nhân a với 100; Chia cho b; Viết thêm kí hiệu % vào bên phải kết quả tìm được.  - Hs thực hành 1 trong 2 cách để thực hiện tìm tỉ số phần trăm của 13 và 25; 36 và 75.  - HS chia sẻ trong nhóm kết quả.  - HS nêu cách làm. |
| **C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm** | |
| Bài 5: GV nêu bài toán thực tế  - Yêu cầu HS suy nghĩ  *Bài giải*  a. Tỉ số phần trăm của số xe đã làm được so với kế hoạch là:  1 150: 1 000= 1,15 = 115%  b. Xưởng đó đã thực hiện vượt mức kế hoạch cả năm số phần trăm là:  115%- 100%= 15%  Đáp số: a) 115%; b) 15%.  - Gv nhận xét.  **\*Củng cố, dặn dò**  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau | - HS đọc, phàn tích bài toán:  + Cho biết: Theo kế hoạch sản xuất 1 000 chiếc xe đạp nhưng đã làm được 1150 chiếc.  + Hỏi: Xưởng đã thực hiện được bao nhiêu phần trăm kế hoạch cả năm? Xưởng đó đã thực hiện vượt mức bao nhiêu phần trăm kế hoạch cả năm?  - HS thực hiện vào vở, 1 HS trình bày bảng, chia sẻ trước lớp.  - Hs nhắc lại ND đã học |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

......................................................................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**